

Số: 3926 /QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 06 tháng 10 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ người lao động ngừng việc của Công ty TNHH Đài Đạt, Công ty TNHH MTV Vương Lâm Phát, Công ty cổ phần Bao bì Việt Hưng, Công ty TNHH Thương mại dịch vụ Phát Thiên Dung do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn huyện Nhơn Trạch

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19;

Căn cứ Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19;

Căn cứ Kế hoạch số 8015/KH-UBND ngày 13 tháng 7 năm 2021 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Theo đề nghị của UBND huyện Nhơn Trạch tại Tờ trình số 586/TTr-UBND, Tờ trình số 587/TTr-UBND, Tờ trình số 588/TTr-UBND, Tờ trình số 589/TTr-UBND ngày 02 tháng 10 năm 2021; ý kiến của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 922/TTr-LĐTBXH ngày 06 tháng 10 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ người lao động ngừng việc của Công ty TNHH Đài Đạt, Công ty TNHH MTV Vương Lâm Phát, Công ty cổ phần Bao bì Việt Hưng, Công ty TNHH Thương mại dịch vụ Phát Thiên Dung theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn huyện Nhơn Trạch, như sau:

1. Công ty TNHH Đài Đạt gồm 39 người lao động ngừng việc trên 14 ngày trở lên với kinh phí hỗ trợ là 39.000.000 đồng, trong đó có 10 người đang nuôi con

dưới 06 tuổi (11 trẻ em) với kinh phí hỗ trợ là 11.000.000 đồng. Tổng kinh phí hỗ trợ là 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng chẵn).

2. Công ty TNHH MTV Vương Lâm Phát gồm 21 người lao động ngừng việc từ 14 ngày trở lên với kinh phí hỗ trợ là 21.000.000 đồng, trong đó có 03 người lao động đang nuôi con nhỏ dưới 06 tuổi (04 trẻ em) với kinh phí hỗ trợ là 4.000.000 đồng. Tổng kinh phí hỗ trợ là 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng chẵn).

3. Công ty cổ phần Bao bì Việt Hưng gồm 261 người lao động ngừng việc từ 14 ngày trở lên với kinh phí hỗ trợ là 261.000.000 đồng, trong đó có 44 người lao động đang nuôi con nhỏ dưới 06 tuổi (50 trẻ em) với kinh phí hỗ trợ là 50.000.000 đồng và 04 người lao động đang mang thai với kinh phí hỗ trợ là 4.000.000 đồng. Tổng kinh phí hỗ trợ là 315.000.000 đồng (ba trăm mười lăm triệu đồng chẵn).

4. Công ty TNHH Thương mại dịch vụ Phát Thiên Dung gồm 03 người lao động ngừng việc từ 14 ngày trở lên với số tiền là 3.000.000 đồng, trong đó có 01 người lao động đang nuôi con nhỏ dưới 06 tuổi (01 trẻ em) với kinh phí hỗ trợ 1.000.000 đồng. Tổng kinh phí hỗ trợ là 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng chẵn).

(Danh sách đính kèm theo Quyết định).

Nguồn kinh phí hỗ trợ người lao động được sử dụng từ nguồn ngân sách địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Nghị quyết số 68/NQ-CP và các nguồn huy động hợp pháp khác.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Giao UBND huyện Nhơn Trạch chỉ đạo các đơn vị liên quan khẩn trương chi trả kịp thời, đúng đối tượng; kiểm tra, rà soát đảm bảo việc chi trả đúng đối tượng, minh bạch, công khai, chống trùng.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Nhơn Trạch và các cá nhân tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. *ph*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Chánh, các PCVP. UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, KTNS.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Sơn Hùng



**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỖ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG NGỪNG VIỆC DO ĐẠI DỊCH COVID-19
CỦA CÔNG TY TNHH ĐẠI ĐẠT
(Đính kèm theo Quyết định số **3926** /QĐ-UBND ngày **06** tháng **10** năm 2021 của UBND tỉnh)

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phần xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Số sổ bảo hiểm	Thời gian ngừng việc		Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Số CMND/ thẻ căn cước công dân	Ghi chú
					Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm			
I	Hỗ trợ người lao động ngừng việc						39.000.000		
1	Nguyễn Văn Chính	Xưởng SX	Không xác định thời hạn	4702015226	01/08/2021	30/09/2021	1.000.000	271932809	0401001480336, Vietcombank CN Nhon Trách
2	Dương Hồng Cẩm	Xưởng SX	Không xác định thời hạn	4703026265	01/08/2021	30/09/2021	1.000.000	271472202	0401001480360, Vietcombank CN Nhon Trách
3	Dăng Hiệp	Xưởng SX	Không xác định thời hạn	4703044043	01/08/2021	30/09/2021	1.000.000	272043503	0401001480454, Vietcombank CN Nhon Trách
4	Nguyễn Minh Tiến	Xưởng SX	Không xác định thời hạn	4704018918	01/08/2021	30/09/2021	1.000.000	271375721	0401001483001, Vietcombank CN Nhon Trách
5	Nguyễn Thị Cúc	Xưởng SX	Không xác định thời hạn	7508088296	01/08/2021	30/09/2021	1.000.000	365769823	0401001480401, Vietcombank CN Nhon Trách

6	Ngô Thị Bích Nhàn	Xưởng SX	Không xác định thời hạn	4707088726	01/08/2021	30/09/2021	1.000.000	271564016	0401001480316, Vietcombank CN Nhơn Trạch
7	Nguyễn Thị Gái Bảy	Xưởng SX	Không xác định thời hạn	7510006366	01/08/2021	30/09/2021	1.000.000	271516827	0401001480374, Vietcombank CN Nhơn Trạch
8	Bạch Thị Tý	Xưởng SX	Không xác định thời hạn	7510197856	01/08/2021	30/09/2021	1.000.000	271848157	0401000004039, Vietcombank CN Nhơn Trạch
9	Đỗ Ngọc Tấn	Xưởng SX	Không xác định thời hạn	7512156790	01/08/2021	30/09/2021	1.000.000	271553458	0401001480377, Vietcombank CN Nhơn Trạch
10	Nguyễn Hồng Phong	Xưởng SX	Không xác định thời hạn	4705020837	01/08/2021	30/09/2021	1.000.000	271312524	0401001480304, Vietcombank CN Nhơn Trạch
11	Nguyễn Kim Yến Trinh	Xưởng SX	Không xác định thời hạn	7513192561	01/08/2021	30/09/2021	1.000.000	272185380	0401001480400, Vietcombank CN Nhơn Trạch
12	Trần Cẩm Duyên	Xưởng SX	Không xác định thời hạn	9622878217	01/08/2021	30/09/2021	1.000.000	381389170	0401001480457, Vietcombank CN Nhơn Trạch
13	Nguyễn Diệu Hiền	Xưởng SX	Không xác định thời hạn	7516118406	01/08/2021	30/09/2021	1.000.000	381278063	0401001458647, Vietcombank CN Nhơn Trạch
14	Phan Ngọc Tiến	Xưởng SX	Không xác định thời hạn	4704027249	01/08/2021	30/09/2021	1.000.000	271479432	0401001340830, Vietcombank CN Nhơn Trạch
15	Đào Thị Kim Ngân	Xưởng SX	Không xác định thời hạn	8723885027	01/08/2021	30/09/2021	1.000.000	341423491	0401001480387, Vietcombank CN Nhơn Trạch



16	Lê Hoài Phương	Xưởng SX	Không xác định thời hạn	7511114964	01/08/2021	30/09/2021	1.000.000	320967751	0401001491368, Vietcombank CN Nhóm Trách
17	Trần Trọng Trung	Xưởng SX	Xác định thời hạn	4707088716	01/08/2021	30/09/2021	1.000.000	271516274	0401001480382, Vietcombank CN Nhóm Trách
18	Nguyễn Thị Bích Thủy	Xưởng SX	Xác định thời hạn	7513026125	01/08/2021	30/09/2021	1.000.000	260984897	0481000696919, Vietcombank CN Nhóm Trách
19	Đặng Thị Khoa	Xưởng SX	Xác định thời hạn	8925689715	01/08/2021	30/09/2021	1.000.000	352016515	1017033060, Vietcombank CN Nhóm Trách
20	Mai Thu Thủy	Xưởng SX	Xác định thời hạn	7525795865	01/08/2021	30/09/2021	1.000.000	271253921	1017613164, Vietcombank CN Nhóm Trách
21	Võ Thị Huyền Trang	Xưởng SX	Xác định thời hạn	7509144384	01/08/2021	30/09/2021	1.000.000	221271343	0401000314533, Vietcombank CN Nhóm Trách
22	Đào Thị Thêm	Xưởng SX	Xác định thời hạn	4704060839	01/08/2021	30/09/2021	1.000.000	271714149	0401001480372, Vietcombank CN Nhóm Trách
23	Nguyễn Thị Thanh Nga	Văn phòng	Không xác định thời hạn	7525346414	01/08/2021	30/09/2021	1.000.000	272415079	0121000779047, Vietcombank CN Biên Hòa
24	Trương Thị Hương	Văn phòng	Không xác định thời hạn	6624309807	01/09/2021	30/09/2021	1.000.000	241782611	0401001444890, Vietcombank CN Nhóm Trách
25	Nguyễn Trọng Hào	Xưởng SX	Không xác định thời hạn	4703007924	01/09/2021	30/09/2021	1.000.000	271552003	0401001480359, Vietcombank CN Nhóm Trách

26	Trần Trọng Hiếu	Xưởng SX	Không xác định thời hạn	4703034560	01/09/2021	30/09/2021	1.000.000	271406439	0401001480307, Vietcombank CN Nhơn Trạch
27	Nguyễn Thiện Tâm	Xưởng SX	Không xác định thời hạn	4705017124	01/09/2021	30/09/2021	1.000.000	271604504	0401001480326, Vietcombank CN Nhơn Trạch
28	Đào Thị Lựu	Xưởng SX	Không xác định thời hạn	4704018926	01/09/2021	30/09/2021	1.000.000	271714148	0401001480322, Vietcombank CN Nhơn Trạch
29	Lý Văn Nguyên	Xưởng SX	Không xác định thời hạn	7509045551	01/09/2021	30/09/2021	1.000.000	271479515	0401001480379, Vietcombank CN Nhơn Trạch
30	Nguyễn Minh Hùng	Xưởng SX	Không xác định thời hạn	7511212004	01/09/2021	30/09/2021	1.000.000	271408798	0401001480312, Vietcombank CN Nhơn Trạch
31	Lê Minh Quang	Xưởng SX	Không xác định thời hạn	4707041111	01/09/2021	30/09/2021	1.000.000	271245734	0401001480318, Vietcombank CN Nhơn Trạch
32	Lê Thị Ngọc Hân	Xưởng SX	Không xác định thời hạn	4707119084	01/09/2021	30/09/2021	1.000.000	271326054	0401001480317, Vietcombank CN Nhơn Trạch
33	Nguyễn Duy Phương	Xưởng SX	Không xác định thời hạn	7512162545	01/09/2021	30/09/2021	1.000.000	272340712	0401001354101, Vietcombank CN Nhơn Trạch
34	Nguyễn Đức Lợi	Xưởng SX	Không xác định thời hạn	7514194661	01/09/2021	30/09/2021	1.000.000	271472467	0401001480335, Vietcombank CN Nhơn Trạch
35	Đoàn Văn Sĩ	Xưởng SX	Không xác định thời hạn	7516136303	01/09/2021	30/09/2021	1.000.000	092081003827	0401001480376, Vietcombank CN Nhơn Trạch

36	Phạm Ngọc Giàu	Kho vật tư	Không xác định thời hạn	7525836811	01/09/2021	30/09/2021	1.000.000	271699989	0401000371849, Vietcombank CN Nhơn Trạch
37	Trần Hoàng Phúc	Xưởng SX	Không xác định thời hạn	8925712328	01/09/2021	30/09/2021	1.000.000	352602002	0401001460964, Vietcombank CN Nhơn Trạch
38	Phạm Ngọc Phi Anh	Xưởng SX	Không xác định thời hạn	7508063458	01/09/2021	30/09/2021	1.000.000	271932369	0401000151351, Vietcombank CN Nhơn Trạch
39	Phạm Thị Mỹ Hạnh	Kho vật tư	Xác định thời hạn	7508213639	01/09/2021	30/09/2021	1.000.000	271804240	0401000528986, Vietcombank CN Nhơn Trạch
II Hỗ trợ người lao động đang nuôi con đẻ dưới 06 tuổi				11.000.000					
TT	Họ và tên	Số thứ tự tại mục I	Họ và tên trẻ em chưa đủ 6 tuổi	Ngày tháng năm sinh của trẻ em	Họ tên vợ hoặc chồng	Số CMND/ thẻ căn cước công dân của vợ hoặc chồng	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Số CMND/ thẻ căn cước công dân	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Cúc	5	Nguyễn Minh Trí	16/09/2015	Nguyễn Thiện Tâm	271604504	1.000.000	365769823	0401001480401, Vietcombank CN Nhơn Trạch
2	Ngô Thị Bích Nhàn	6	Dương Gia Bảo	31/03/2016	Dương Văn Dầu	271383960	1.000.000	271564016	0401001480316, Vietcombank CN Nhơn Trạch
3	Bạch Thị Tỷ	8	Phạm Thiên Quân	14/02/2019	Phạm Trần Đức Long	271679882	1.000.000	271848157	0401000004039, Vietcombank CN Nhơn Trạch
4	Đào Thị Kim Ngân	15	Bùi Anh Khôi	10/02/2017	Bùi Văn Út	341596351	1.000.000	341423491	0401001480387, Vietcombank CN Nhơn Trạch
5	Lê Hoài Phương	16	Phan Ngọc Yến Vy	25/12/2020	Phan Ngọc Tiến	271479432	1.000.000	320967751	0401001491368, Vietcombank CN Nhơn Trạch

6	Nguyễn Thị Bích Thủy	18	Trương Hồng Khả Tú	17/06/2017	Trương Hồng Quân	271604459	1.000.000	260984897	0481000696919, Vietcombank CN Nhơn Trạch
7	Võ Thị Huyền Trang	21	Phạm Ngọc Phương Anh	27/02/2017	Phạm Ngọc Phi Anh	271932369	1.000.000	221271343	0401000314533, Vietcombank CN Nhơn Trạch
8	Đào Thị Thêm	22	Nguyễn Ngọc Bích	19/02/2019	Nguyễn Hồng Ân	271604038	1.000.000	271714149	0401001480372, Vietcombank CN Nhơn Trạch
			Nguyễn Ngọc Hân	28/03/2016			1.000.000		
9	Trương Thị Hương	24	Nguyễn Anh Khoa	07/10/2019	Nguyễn Anh Phong	240845960	1.000.000	241782611	0401001444890, Vietcombank CN Nhơn Trạch
10	Nguyễn Duy Phương	33	Nguyễn Lê Phương Nghi	26/09/2015	Lê Thị Mỹ Kim	276055286	1.000.000	272340712	0401001354101, Vietcombank CN Nhơn Trạch
TỔNG CỘNG (I) + (II)							50.000.000		

Tổng kinh phí hỗ trợ: 50.000.000 đồng
(Năm mươi triệu đồng chẵn)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Sơn Hùng

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**DANH SÁCH HỖ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG NGỪNG VIỆC DO ĐẠI DỊCH COVID-19
CỦA CÔNG TY TNHH MTV VƯƠNG LÂM PHÁT**
(Đính kèm theo Quyết định số 3026 /QĐ-UBND ngày 06 tháng 10 năm 2021 của UBND tỉnh)

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Số sổ bảo hiểm	Thời gian ngừng việc		Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Số CMND/ thẻ căn cước công dân	Ghi chú
					Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm			
1	Hỗ trợ người lao động ngừng việc							21.000.000	
1	Bùi Văn Mười	Thợ cưa gỗ	Xác định thời hạn	3821067441	01/08/2021	30/09/2021	1.000.000	173400868	Tên TK: Bùi Văn Mười Số TK: 0401001387010 Ngân Hàng: VCB/ Cn-Nhon Trách
2	Hoàng Khắc Thắng	Thợ cưa gỗ	Xác định thời hạn	7511167323	01/08/2021	30/09/2021	1.000.000	170771817	
3	Nguyễn Thị Lệ	Công nhân đóng pallet	Xác định thời hạn	7516131014	01/08/2021	30/09/2021	1.000.000	371312407	Tên TK: Nguyễn Thị Lệ Số TK: 31110000824297 Ngân Hàng: BIDV/ Đồng Nhon Trách
4	Nguyễn Hoàng Thành	Tài xế	Xác định thời hạn	7516161549	01/08/2021	30/09/2021	1.000.000	272022358	
5	Nguyễn Thị Thùy Nhung	Phó Giám Đốc	Xác định thời hạn	7526982535	01/08/2021	30/09/2021	1.000.000	025940512	Tên TK: Nguyễn Thị Thùy Nhung Số TK: 5908205290115 Ngân Hàng: Agribank/ Nhon Trách

6	Huỳnh Văn Hậu	Thợ cưa gỗ	Xác định thời hạn	8923480664	01/08/2021	30/09/2021	1.000.000	351751701	Tên TK: Huỳnh Văn Hậu Số TK: 1023246032 Ngân Hàng: VCB/ Cn-Nhom Trach
7	Huỳnh Hồng Hiếu	Thư Ký	Xác định thời hạn	9122341049	01/08/2021	30/09/2021	1.000.000	372022845	Tên TK: Huỳnh Hồng Hiếu Số TK: 1023243887 Ngân Hàng: VCB/ Cn-Nhom Trach
8	Huỳnh Văn Hòa	Thợ cưa gỗ	Xác định thời hạn	9122351201	01/08/2021	30/09/2021	1.000.000	370855676	Tên TK: Huỳnh Văn Hòa Số TK: 0401001454119 Ngân Hàng: VCB/ Cn-Nhom Trach
9	Trần Thị Thúy	Công nhân đóng pallet	Xác định thời hạn	9122572731	01/08/2021	30/09/2021	1.000.000	371874904	
10	Lê Thị Thuận	Công nhân đóng pallet	Xác định thời hạn	9122595389	01/08/2021	30/09/2024	1.000.000	372045945	Tên TK: Lê Thị Thuận Số TK: 1023246430 Ngân Hàng: VCB/ Cn-Nhom Trach
11	Phạm Văn Phở Em	Thợ cưa gỗ	Xác định thời hạn	9122651582	01/08/2021	30/09/2031	1.000.000	371608541	Tên TK: Phạm Văn Phở Em Số TK: 100873803412 Ngân Hàng: VIETIN/Nhom Trach
12	Lưu Văn Phương	Thợ cưa gỗ	Xác định thời hạn	9122672760	01/08/2021	30/09/2032	1.000.000	371559590	Tên TK: Lưu Văn Phương Số TK: 1023246134 Ngân Hàng: VCB/CN-Nhom Trach
13	Phạm Hồ Anh	Thợ cưa gỗ	Xác định thời hạn	9122733525	01/08/2021	30/09/2021	1.000.000	371240701	Tên TK: Phạm Hồ Anh Số TK: 0401001505943 Ngân Hàng: VCB/ CN-Hiệp phước NT
14	Nguyễn Thị Hân Phương	Công nhân đóng pallet	Xác định thời hạn	9122733563	01/08/2021	30/09/2021	1.000.000	372051105	Tên TK: Nguyễn Thị Hân Phương Số TK: 150704070004317 Ngân Hàng: HD Bank/Hiệp phước NT
15	Nguyễn Thị Diễm	Công nhân đóng pallet	Xác định thời hạn	9123527543	01/08/2021	30/09/2021	1.000.000	372112821	Tên TK: Nguyễn Thị Diễm Số TK: 5908205369990 Ngân Hàng: AGRIBank/ Nhom Trach



16	Nguyễn Thị Nga	Công nhân đóng pallet	Xác định thời hạn	9123607495	01/08/2021	30/09/2021	1.000.000	371847325	Tên TK: Nguyễn Thị Nga Số TK: 0401001387011 Ngân Hàng: VCB/Nhóm Trách
17	Lưu Văn Quý	Thợ cưa gỗ	Xác định thời hạn	9123971624	01/08/2021	30/09/2021	1.000.000	371729066	
18	Nguyễn Văn Hùng	Thợ cưa gỗ	Xác định thời hạn	9124153714	01/08/2021	30/09/2021	1.000.000	371312405	Tên TK: Nguyễn Văn Hùng Số TK: 8438387 Ngân Hàng: NH Á Châu/CN Nhóm Trách
19	Ngô Hoàng Thiên	Thợ cưa gỗ	Xác định thời hạn	9321588770	01/08/2021	30/09/2021	1.000.000	364136254	
20	Liêu Hoài Thanh	Thợ cưa gỗ	Xác định thời hạn	9421551570	01/08/2021	30/09/2021	1.000.000	365257454	Tên TK: Liêu Hoài Thanh Số TK: 1023246682 Ngân Hàng: VCB/Nhóm Trách
21	Châu Hồng Sơn	Thợ cưa gỗ	Xác định thời hạn	9422609014	01/08/2021	30/09/2021	1.000.000	365341034	
II	Hỗ trợ người lao động đang nuôi con dưới 06 tuổi							4.000.000	
TT	Họ và tên	Số thứ tự tại mục I	Họ và tên trẻ em chưa đủ 6 tuổi	Ngày tháng năm sinh của trẻ em	Họ tên vợ hoặc chồng	Số CMND/ thẻ căn cước công dân của vợ hoặc chồng	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Số CMND/ thẻ căn cước công dân	Ghi chú
1	Nguyễn Văn Hùng	9	Nguyễn Văn Thọ	17/06/2019	Trần Thị Thúy	371874904	1.000.000	371312405	
2	Nguyễn Thị Lệ	3	Bùi Nguyễn Anh Thiện	28/09/2020	Bùi Văn Mười	173400868	1.000.000	371312407	Tên TK: Nguyễn Thị Lệ Số TK: 311100000824297 Ngân Hàng: BIDV/ Đồng Nhóm Trách

3	Nguyễn Thị Hân Phương	14	Phạm Hoàng Minh Phạm Hoài Nam	12/12/2020 17/05/2017	Phạm Văn Phở Em	371608541	2.000.000	372051105	Tên TK: Nguyễn Thị Hân Phương Số TK: 150704070004317 Ngân Hàng: HD Bank/Hiệp phước NT
TỔNG CỘNG (I) + (II)									
							25.000.000		

Tổng kinh phí hỗ trợ: 25.000.000 đồng
(Hai mươi lăm triệu đồng chẵn)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Sơn Hùng

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**DANH SÁCH HỖ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG NGỪNG VIỆC DO ĐẠI DỊCH COVID-19
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ VIỆT HƯNG**
(Đính kèm theo Quyết định số 3926 /QĐ-UBND ngày 06 tháng 10 năm 2021 của UBND tỉnh)

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Số sổ bảo hiểm	Thời gian ngừng việc		Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Số CMND/ thẻ căn cước công dân	
					Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm			
1	Hỗ trợ người lao động ngừng việc							261.000.000	
1	Cao Văn Giang	SS	HD xác định thời hạn	6622807607	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	241428694	
2	Huỳnh Minh Vũ	SS	HD xác định thời hạn	7516162582	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	272245103	
3	Đào Thị Thảo	Cây xanh, tạp vụ	HD không xác định thời hạn	7510011447	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	270944827	
4	Trần Thị Phương	Cây xanh, tạp vụ	HD xác định thời hạn	9622664093	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	381419506	
5	Trần Thị Doan Trang	Cây xanh, tạp vụ	HD xác định thời hạn	4707027533	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	271448209	

6	Nguyễn Ngọc Tùng	Tài xế xe 7 chỗ	HĐ xác định thời hạn	7516184726	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	272052778
7	Nguyễn Minh Hải	Tài xế xe 7 chỗ	HĐ xác định thời hạn	7525388859	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	271878612
8	Nguyễn Văn Đe	Bảo trì	HĐ không xác định thời hạn	7410272968	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	341153295
9	Đào Thanh Dương	Bảo trì	HĐ không xác định thời hạn	5220683453	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	215305401
10	Trần Thanh Việt	Bảo trì	HĐ xác định thời hạn	7914156569	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	261004772
11	Lâm Sô Phai	Bảo trì	HĐ xác định thời hạn	8421947997	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	334417297
12	Võ Văn Thân	Bé	HĐ xác định thời hạn	9521152697	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	385470757
13	Sùng A Câu	Bé	HĐ xác định thời hạn	6721054047	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	245329393
14	Phan Đình Hà Bắc	Bé	HĐ xác định thời hạn	6623431854	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	241742574
15	Lê Văn Đức	Bé	HĐ xác định thời hạn	9622116788	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	381753607



16	Lê Văn Em	Bé	HD xác định thời hạn	9622040625	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	381001479
17	Trần Văn Duy	Bé	HD không xác định thời hạn	7514194159	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	385536272
18	Nguyễn Giang Tuấn	Bé	HD không xác định thời hạn	9521549304	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	385395450
19	Nguyễn Hoàng Nam	Bé	HD xác định thời hạn	7516128996	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	351926963
20	Võ Phát Tín	Bé	HD xác định thời hạn	8925589024	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	352386826
21	Nguyễn Văn Quyền	Bé	HD xác định thời hạn	4017120705	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	187391455
22	Trương Văn Sơn	Bé	HD xác định thời hạn	7516085063	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	184305771
23	Trần Văn Cường	Bé	HD xác định thời hạn	5420223189	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	221383654
24	Nguyễn Phú Quý	Bé	HD xác định thời hạn	9122233614	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	371745424
25	Lê Thành Giang	Bé	HD xác định thời hạn	5420335379	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	221407511

26	Siu Yuong	Bé	HD xác định thời hạn	6422634063	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	231318758
27	Trần Thái Huy	Bé	HD xác định thời hạn	8222265958	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	312320735
28	Lê Văn Trung	Bé	HD xác định thời hạn	8923560936	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	352383161
29	Lê Chí Tâm	Bé	HD xác định thời hạn	8724090602	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	342043925
30	Lê Văn Dư	Bé	HD xác định thời hạn	7515143722	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	341425402
31	Lê Quốc Dĩnh	Bé	HD xác định thời hạn	8013029689	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	381490384
32	Nguyễn Ngọc Công Lý	Bé	HD xác định thời hạn	7516161780	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	272743074
33	Ca Văn Rơi	Bé	HD xác định thời hạn	9622557081	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	381800676
34	Huỳnh Chí Liêm	Bé	HD xác định thời hạn	7524134401	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	381948453
35	Phan Đức Đông	Bé	HD xác định thời hạn	7515129612	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	352403120



36	Dương Quốc Khởi	Bể	HD không xác định thời hạn	7511167112	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	381582036
37	Ksor Kang	Bể	HD xác định thời hạn	6416004819	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	230899457
38	Siu Teo	Bể	HD xác định thời hạn	6422500648	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	231241833
39	Nguyễn Minh Hải	Bể	HD xác định thời hạn	7512160948	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	311920173
40	Siu Khai	Bể	HD xác định thời hạn	6422946287	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	231318397
41	Nguyễn Văn Sang	Bể	HD xác định thời hạn	7510193781	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	321421917
42	Đoàn Ngọc Minh	Bể	HD xác định thời hạn	8723142690	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	341903951
43	Trần Văn Mạnh	Bể	HD xác định thời hạn	4017558980	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	187588367
44	Hồ Đắc Lâm	Bể	HD xác định thời hạn	5620750104	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	225340620
45	Cao Xuân Hải	Bể	HD xác định thời hạn	4420173221	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	194385790

46	Trương Văn Sinh	Bồi, cán màng	HD xác định thời hạn	9122868183	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	371909165
47	Lê Hồng Quới	Bồi, cán màng	HD xác định thời hạn	8622171228	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	331689604
48	Phan Văn Ga	Bé	HD xác định thời hạn	9123423011	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	371240910
49	Nguyễn Nhật Linh	Hoàn thiện 1	HD xác định thời hạn	9622014131	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	381895782
50	Trần Thị Trúc Linh	Hoàn thiện 1	HD xác định thời hạn	8722656888	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	341941904
51	Ksor Nguyễn	Hoàn thiện 1	HD xác định thời hạn	6422646108	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	231294002
52	Đỗ Thị Hồng Nga	Hoàn thiện 1	HD không xác định thời hạn	9213001504	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	075187000205
53	Phạm Thị Huyền Trang	Hoàn thiện 1	HD xác định thời hạn	7424849009	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	281100119
54	Nguyễn Văn Chí Linh	Hoàn thiện 1	HD xác định thời hạn	8923077148	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	352251551
55	Lê Văn Hoài	Hoàn thiện 1	HD không xác định thời hạn	7516157075	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	351824155



56	Đỗ Thị Kiều Trang	Hoàn thiện 1	HD không xác định thời hạn	7516157076	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	351648172
57	Nguyễn Thị Mỹ Á	Hoàn thiện 1	HD xác định thời hạn	7516154294	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	385404512
58	Lê Thanh Thủy	Hoàn thiện 1	HD không xác định thời hạn	9611003669	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	381617587
59	Lê Văn Thanh	Hoàn thiện 1	HD xác định thời hạn	8924088995	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	351617713
60	Nguyễn Thị Thúy Hằng	Hoàn thiện 1	HD xác định thời hạn	8723663713	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	341823693
61	Trần Thanh Vũ	Hoàn thiện 1	HD xác định thời hạn	9622902046	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	381513639
62	Lê Văn Trào	Hoàn thiện 1	HD xác định thời hạn	8925340787	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	351070343
63	Trần Văn Tường	Hoàn thiện 1	HD xác định thời hạn	7513190929	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	363756410
64	Trương Thị Bé	Hoàn thiện 1	HD không xác định thời hạn	9521510004	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	385087712
65	Trần Thanh Nhân	Hoàn thiện 1	HD không xác định thời hạn	7516153618	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	385541122

66	Trương Văn Phúc	Hoàn thiện 1	HĐ xác định thời hạn	8925332298	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	351078510
67	Trương Thị Nị	Hoàn thiện 1	HĐ xác định thời hạn	7909088199	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	381110187
68	Nguyễn Thị Kiều	Hoàn thiện 1	HĐ xác định thời hạn	9124118638	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	370997216
69	Nguyễn Thị Tuyết Trinh	Hoàn thiện 1	HĐ xác định thời hạn	7510060686	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	370992637
70	Trần Minh Thư	Hoàn thiện 1	HĐ xác định thời hạn	9622960081	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	381743843
71	Huỳnh Thị Huệ Như	Hoàn thiện 1	HĐ xác định thời hạn	7523044213	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	352686882
72	Bùi Văn Hùng	Hoàn thiện 1	HĐ xác định thời hạn	7523325793	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	340895492
73	Ngô Hoàng Quân	Hoàn thiện 1	HĐ xác định thời hạn	7516119052	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	381744165
74	Lê Thị Mỹ Đào	Hoàn thiện 1	HĐ không xác định thời hạn	7516159844	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	272608262
75	Huỳnh Diễm My	Hoàn thiện 1	HĐ xác định thời hạn	7516161085	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	381773080

76	Ksor Hoang	Hoàn thiện 1	HD xác định thời hạn	6423308424	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	230669410
77	Nguyễn Thị Minh Trang	Hoàn thiện 1	HD xác định thời hạn	7915241658	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	352308585
78	Trần Diễm Trinh	Hoàn thiện 1	HD xác định thời hạn	9612005950	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	381580262
79	Nguyễn Duy Khánh	Hoàn thiện 1	HD xác định thời hạn	9622081359	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	381815934
80	Nguyễn Thị Ứng	Hoàn thiện 1	HD xác định thời hạn	9622962572	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	381764534
81	Siu Leng	Hoàn thiện 1	HD xác định thời hạn	6422594497	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	231294730
82	Nguyễn Văn Hùng	Hoàn thiện 1	HD xác định thời hạn	9421676705	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	365615054
83	Kim Thanh Vũ	Hoàn thiện 1	HD xác định thời hạn	9422049759	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	365941059
84	Tạ Thị Hôn	Hoàn thiện 1	HD xác định thời hạn	9621877381	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	381534871
85	Nguyễn Phương Thảo	Hoàn thiện 1	HD xác định thời hạn	9622089093	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	382056843

86	Nguyễn Thế Linh	Hoàn thiện 1	HĐ xác định thời hạn	6421619793	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	230530607
87	Nguyễn Văn Thoại	Hoàn thiện 1	HĐ xác định thời hạn	8923252311	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	351781961
88	Đinh Thị Hải Yến	Hoàn thiện 1	HĐ xác định thời hạn	4420152908	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	044302003559
89	Đinh Thị Kim Huệ	Hoàn thiện 1	HĐ xác định thời hạn	4420170703	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	044302003274
90	Mai Thị Kim Hương	Hoàn thiện 1	HĐ xác định thời hạn	6221612404	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	233345497
91	Siu Hlu	Hoàn thiện 1	HĐ xác định thời hạn	6422494107	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	231046161
92	Nguyễn Văn Quý	Hoàn thiện 1	HĐ xác định thời hạn	9123881243	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	371751812
93	Võ Thị Huệ	Hoàn thiện 2	HĐ không xác định thời hạn	7513190312	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	352285069
94	Danh Thanh Tiên	Hoàn thiện 2	HĐ xác định thời hạn	7516157383	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	371130787
95	Võ Phát Lợi	Hoàn thiện 2	HĐ xác định thời hạn	8924525237	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	352169945



96	Nguyễn Thanh Đoàn	Hoàn thiện 2	HD xác định thời hạn	6821777770	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	251041662
97	Lê Hoài Nhân	Hoàn thiện 2	HD xác định thời hạn	8925354694	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	352626914
98	Nguyễn Quốc Khánh	Hoàn thiện 2	HD xác định thời hạn	5420612881	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	221508373
99	Nguyễn Văn Bi Em	Hoàn thiện 2	HD xác định thời hạn	7516163516	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	371453347
100	Nguyễn Tấn Hưng	Hoàn thiện 2	HD xác định thời hạn	9123595209	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	371160352
101	Trần Văn Bạc	Hoàn thiện 2	HD xác định thời hạn	7511204564	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	371572296
102	Nguyễn Trung Nguyên	Hoàn thiện 2	HD xác định thời hạn	9621969304	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	381975536
103	Nguyễn Văn Linh	Hoàn thiện 2	HD xác định thời hạn	9621898580	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	381856035
104	Trần Văn Hùng	Hoàn thiện 2	HD xác định thời hạn	9122410095	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	371018077
105	Nguyễn Thị Hồng Rằm	Hoàn thiện 2	HD xác định thời hạn	9122118427	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	371881682

106	Lê Thị Phường	Hoàn thiện 2	HD không xác định thời hạn	7516081880	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	352025580
107	Lê Hoàng Danh	Hoàn thiện 2	HD xác định thời hạn	7525493860	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	272825053
108	Huỳnh Văn Minh	Hoàn thiện 2	HD xác định thời hạn	7527054486	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	276014047
109	Ksor Sun	Hoàn thiện 2	HD xác định thời hạn	6422181846	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	231374918
110	Nguyễn Quốc Tiến	Hoàn thiện 2	HD xác định thời hạn	5620080115	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	225956065
111	Ksor Hil	Hoàn thiện 2	HD xác định thời hạn	6422651937	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	230717399
112	Rcom Thoai	Hoàn thiện 2	HD xác định thời hạn	6422630531	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	230717298
113	Rmah Pham	Hoàn thiện 2	HD xác định thời hạn	6422617764	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	230878747
114	Nguyễn Ngọc An	Hoàn thiện 2	HD xác định thời hạn	5421102311	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	221239534
115	Siu - Đăng	Hoàn thiện 2	HD xác định thời hạn	6421650173	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	231376103



116	Trần Trường Thành	Hoàn thiện 2	HD xác định thời hạn	7916117323	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	352452929
117	Liều Hoài Ân	Hoàn thiện 2	HD xác định thời hạn	8923989186	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	351817670
118	Lê Văn Hiếu	Hoàn thiện 3	HD không xác định thời hạn	7516135301	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	194643235
119	Nguyễn Văn Trang	Hoàn thiện 3	HD xác định thời hạn	7515143765	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	352546127
120	Dăng Phương Nam	Hoàn thiện 3	HD xác định thời hạn	4420121713	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	044202000005
121	Lê Thị Nhân	Hoàn thiện 3	HD xác định thời hạn	7509008183	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	271953618
122	Nguyễn Minh Hải	Hoàn thiện 3	HD xác định thời hạn	9622419737	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	381201790
123	Bùi Văn Minh	Hoàn thiện 3	HD không xác định thời hạn	7514193379	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	381534262
124	Dương Quốc Việt	Hoàn thiện 3	HD xác định thời hạn	9123985914	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	372028854
125	Trần Kiều Muội	Hoàn thiện 3	HD xác định thời hạn	9622449313	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	381963159

126	Nguyễn Ngọc Giàu	Hoàn thiện 3	HĐ xác định thời hạn	9622918251	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	381552480
127	Nguyễn Văn Ngọc	Hoàn thiện 3	HĐ xác định thời hạn	6622821896	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	241731454
128	Nguyễn Duy Khánh	Hoàn thiện 3	HĐ xác định thời hạn	9622376787	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	361963301
129	Lê Văn Liêm	Hoàn thiện 3	HĐ xác định thời hạn	7514188663	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	371847019
130	Huỳnh Văn Đài	Hoàn thiện 3	HĐ xác định thời hạn	5420254812	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	221455090
131	Lương Quốc Bảo	Hoàn thiện 3	HĐ xác định thời hạn	9422318499	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	366251926
132	Huỳnh Văn Gỏ	Hoàn thiện 3	HĐ xác định thời hạn	9621934582	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	381474680
133	Nguyễn Văn Đạt	Hoàn thiện 3	HĐ xác định thời hạn	7516131086	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	351993474
134	Nguyễn Văn Phúc	Hoàn thiện 3	HĐ xác định thời hạn	9422323491	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	365133385
135	Nguyễn Hoài Thông	Hoàn thiện 3	HĐ xác định thời hạn	9122879545	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	371772083

136	Trình Thị Tiên	Hoàn thiện 3	HD xác định thời hạn	8014005272	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	381542098
137	Trần Văn Dầy	Hoàn thiện 3	HD xác định thời hạn	7513033780	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	381515295
138	Cao Thanh Minh	Hoàn thiện 3	HD xác định thời hạn	4420170027	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	044098002514
139	Lê Văn Quân	Hoàn thiện 3	HD xác định thời hạn	4420655051	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	044099002750
140	Nguyễn Thanh Đông	Hoàn thiện 3	HD xác định thời hạn	9122245568	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	371953431
141	Võ Văn Toàn	Hoàn thiện 3	HD xác định thời hạn	9622099330	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	381741163
142	Vàng Văn Chải	Hoàn thiện 3	HD xác định thời hạn	1215000378	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	045142434
143	Lò Văn Chính	Hoàn thiện 3	HD xác định thời hạn	1220334831	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	045019578
144	Nguyễn Trọng Tiến	Hoàn thiện 3	HD xác định thời hạn	9521672077	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	362550369
145	Lơ Mô Y Sang	Hoàn thiện 3	HD xác định thời hạn	5420526990	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	221454293

146	Thạch Dene	Hoàn thiện 3	HĐ xác định thời hạn	8422049639	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	334970232
147	Vàng Văn Anh	Hoàn thiện 3	HĐ xác định thời hạn	1220304197	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	045091348
148	Lê Việt Anh	Hoàn thiện 3	HĐ xác định thời hạn	6720802953	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	245407190
149	Danh Thị Bích Diệu	Hộp cứng	HĐ xác định thời hạn	7910372125	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	385517509
150	Rmah H' Lươn	Hộp cứng	HĐ xác định thời hạn	6422627537	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	231231043
151	Siu H' San	Hộp cứng	HĐ xác định thời hạn	6422687176	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	230810134
152	Nguyễn Quốc Chung	Hộp cứng	HĐ xác định thời hạn	7515146193	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	276055219
153	Lê Thị Mỹ Phương	Hộp cứng	HĐ xác định thời hạn	8925279605	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	352627074
154	Lê Ny Em	In Flexo	HĐ không xác định thời hạn	8016060781	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	381644129
155	Đinh Thanh Nhàn	In Flexo	HĐ không xác định thời hạn	7516137634	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	365536624



156	Huỳnh Kim Tuấn	In Flexo	HD xác định thời hạn	9621926969	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	381240432
157	Trần Minh Thông	In Flexo	HD xác định thời hạn	6720904755	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	245389920
158	Trần Minh Sơn	In Flexo	HD xác định thời hạn	6720882928	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	245446001
159	Sơn Oanh Na	In Flexo	HD xác định thời hạn	7416102430	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	366266712
160	Châu Khoa Đạt	In Flexo	HD xác định thời hạn	9321693407	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	364200981
161	Lâm Văn Dầy	In Flexo	HD không xác định thời hạn	7516161383	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	371979055
162	Trần Văn Anh	In Flexo	HD xác định thời hạn	7514011042	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	187442811
163	Huỳnh Văn Tình	In Flexo	HD xác định thời hạn	5421235718	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	221144119
164	Bùi Văn Ân	In Flexo	HD xác định thời hạn	7516154794	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	381402085
165	Trần Văn Công	In Flexo	HD xác định thời hạn	8922314818	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	351722312

166	Nguyễn Thanh Hồng	In Flexo	HĐ xác định thời hạn	8724059293	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	341399120
167	Ksor Gôn	In Flexo	HĐ xác định thời hạn	6422631496	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	231392418
168	Trần Hoàng Khải	Kho bán thành phẩm	HĐ xác định thời hạn	9409000728	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	365020423
169	Phạm Văn Luân	Kho bán thành phẩm	HĐ xác định thời hạn	8924721979	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	350940349
170	Nguyễn Kim Điền	Kho bán thành phẩm	HĐ xác định thời hạn	8925517706	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	352604570
171	Nguyễn Văn Khải	Kho bán thành phẩm	HĐ xác định thời hạn	9621548098	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	381444467
172	Võ Văn Khánh Nguyễn	Kho bán thành phẩm	HĐ xác định thời hạn	7516150696	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	331873287
173	Đào Văn Liều	Kho bán thành phẩm	HĐ xác định thời hạn	8922737219	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	351396476
174	Phan Thanh Toàn	Kho bán thành phẩm	HĐ xác định thời hạn	8723682782	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	342024521
175	Trần Văn Luân	Kho bán thành phẩm	HĐ xác định thời hạn	9621827725	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	381419716



176	Nguyễn Huy Bình	Kho bán thành phẩm	HD xác định thời hạn	4916029719	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	241657993
177	Bùi Thanh Tuấn	Kho bán thành phẩm	HD không xác định thời hạn	7526694352	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	272705136
178	Trần Thanh Tiến	Kho bán thành phẩm	HD xác định thời hạn	8922719334	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	352639686
179	Huỳnh Khánh Duy	Kho bán thành phẩm	HD xác định thời hạn	9621301556	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	381891335
180	Nguyễn Văn Xum	Kho bán thành phẩm	HD xác định thời hạn	9321846156	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	363671081
181	Lương Nhật Độ	Kho bán thành phẩm	HD xác định thời hạn	5220558222	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	215274050
182	Nguyễn Vũ Luân	Kho bán thành phẩm	HD xác định thời hạn	7416275879	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	352366527
183	Nguyễn Ngọc Toàn	Kho bán thành phẩm	HD xác định thời hạn	5420154046	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	221350648
184	Trương Văn Bình	Kho bán thành phẩm	HD xác định thời hạn	4019152989	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	187238005
185	Võ Văn An	Kho bán thành phẩm	HD xác định thời hạn	7509013645	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	272802086

186	Võ Văn Phục	Kho bán thành phẩm	HD không xác định thời hạn	7510033227	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	351736965
187	Phạm Chí Cường	Kho bán thành phẩm	HD không xác định thời hạn	7514197664	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	321170006
188	Trần Văn Tài	Kho bán thành phẩm	HD không xác định thời hạn	8723391215	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	341704297
189	Võ Thành Phước	Kho thành phẩm	HD không xác định thời hạn	8925335036	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	352607858
190	Tạ Thị Thúy Hằng	Kho thành phẩm	HD không xác định thời hạn	7916409525	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	215437965
191	Huỳnh Văn Tuồng	Kho thành phẩm	HD không xác định thời hạn	7516159848	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	271699236
192	Huỳnh Văn Sang Anh	Kho thành phẩm	HD không xác định thời hạn	7913066809	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	341574534
193	Nguyễn Nhứt Linh	Kho thành phẩm	HD xác định thời hạn	9521689449	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	385798679
194	Đặng Văn Thắng	Kho thành phẩm	HD xác định thời hạn	9122593262	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	371183577
195	Đỗ Thanh Hào	Kho thành phẩm	HD xác định thời hạn	7516129862	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	215442806

196	Đinh Vũ Anh	Kho thành phẩm	HD xác định thời hạn	7512011307	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	381628534
197	Ro Châm Nhiên	Kho thành phẩm	HD xác định thời hạn	6421878382	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	231201481
198	Đặng Tấn Tài	Kho thành phẩm	HD xác định thời hạn	7916366044	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	371834834
199	Nguyễn Văn Ngọ	Kho thành phẩm	HD xác định thời hạn	7516155683	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	365727653
200	Lê Huy Yên	Kho thành phẩm	HD xác định thời hạn	7511205710	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	186758432
201	Lê Phi Công	Kho thành phẩm	HD xác định thời hạn	7515149978	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	363591551
202	Nguyễn Thanh Tâm	Kho thành phẩm	HD xác định thời hạn	7511041533	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	371668250
203	Lê Quốc Việt	Kho thành phẩm	HD xác định thời hạn	7510066054	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	271637446
204	Huỳnh Tấn Đại	Kho thành phẩm	HD xác định thời hạn	8924514093	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	352376412
205	Huỳnh Văn Giàu	Kho thành phẩm	HD xác định thời hạn	8722780347	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	341352739

206	Mai Thành Trung	Kho thành phẩm	HĐ xác định thời hạn	7515142557	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	352391160
207	Trần Quốc Dũng	Kho thành phẩm	HĐ xác định thời hạn	4023016181	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	186505457
208	Mang Sách	Kho thành phẩm	HĐ xác định thời hạn	5820517903	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	264532651
209	Rơ Châm Nhanh	Kho thành phẩm	HĐ xác định thời hạn	6421899323	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	231043545
210	Châu Thành Đạt	Kho thành phẩm	HĐ xác định thời hạn	7526528803	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	272673732
211	Nguyễn Huyền Trân	Kho thành phẩm	HĐ xác định thời hạn	9616012167	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	381850603
212	Nguyễn Vũ Minh Khanh	Kho thành phẩm	HĐ xác định thời hạn	7938521879	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	079090007659
213	Nguyễn Chí Trung	Kho thành phẩm	HĐ xác định thời hạn	8322238013	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	321700906
214	Hồ Phi Kỳ	Kho thành phẩm	HĐ xác định thời hạn	6016001678	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	261411716
215	Lê Hữu Thịnh	Kho thành phẩm	HĐ xác định thời hạn	9124111073	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	370988654

216	Nguyễn Tĩnh	Kho thành phẩm	HD xác định thời hạn	5220880340	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	215502968
217	Trần Văn Tự	Kho thành phẩm	HD không xác định thời hạn	7509069186	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	381319804
218	Huỳnh Văn Sáng	Kho vật tư	HD không xác định thời hạn	7516135305	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	271269339
219	Nguyễn Đức Hòa	Kho vật tư	HD không xác định thời hạn	7508088508	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	271714055
220	Huỳnh Minh Trí	Kho vật tư	HD không xác định thời hạn	7515149624	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	271203726
221	Phạm Anh Tài	Kho Vật tư	HD xác định thời hạn	7514053080	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	271932641
222	Đinh Văn Dũng	Kho vật tư	HD xác định thời hạn	4420171919	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	194417216
223	Lê Viết Chiến	Kho vật tư	HD xác định thời hạn	7510188873	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	172270561
224	Lê Thị Yến Nhi	QC & QA	HD xác định thời hạn	7525837464	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	352539073
225	Nguyễn Nhật Quang	QC & QA	HD không xác định thời hạn	7513180871	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	271976084

226	Nguyễn Thị Mỹ Nhung	QC & QA	HĐ xác định thời hạn	9421718854	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	365424144
227	Đỗ Cẩm Thương	QC & QA	HĐ xác định thời hạn	9622994349	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	381767103
228	Trần Thị Thùy Linh	QC & QA	HĐ xác định thời hạn	6720778411	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	245407557
229	Hồ Hoàn Kiếm	QC & QA	HĐ xác định thời hạn	9622877167	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	381689739
230	Nguyễn Thị Mộng	QC & QA	HĐ xác định thời hạn	9422324443	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	366131658
231	Nguyễn Hữu Khản	QC & QA	HĐ xác định thời hạn	7516017507	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	221353591
232	Nguyễn Kim Huyền	QC & QA	HĐ xác định thời hạn	9622663929	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	381755418
233	Trần Thị Thu	QC & QA	HĐ xác định thời hạn	7515143326	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	191988092
234	Trương Thị Kiều Tiên	QC & QA	HĐ xác định thời hạn	7524122475	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	352728756
235	Mai Thị Thủy Huyền	QC & QA	HĐ xác định thời hạn	7721887002	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	273658317



236	Trần Thị Mỹ	QC & QA	HD xác định thời hạn	7516039792	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	221414497
237	Cao Thị Bắc	QC & QA	HD xác định thời hạn	2716062205	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	194592998
238	Đinh Xuân Huỳnh	QC & QA	HD xác định thời hạn	7916588795	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	194601368
239	Đặng Thị Mỹ Linh	QC & QA	HD xác định thời hạn	6221705825	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	233313487
240	Nguyễn Thị Trang	QC & QA	HD xác định thời hạn	0110117702	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	183877846
241	Nguyễn Văn Nghĩa	Thiết kế, chế bản	HD không xác định thời hạn	7513021723	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	352416307
242	Hồ Linh Tuấn	Thiết kế, chế bản	HD xác định thời hạn	7516150278	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	221335845
243	Trần Ngọc Nghĩa	Thiết kế, chế bản	HD xác định thời hạn	7525443438	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	272468847
244	Nguyễn Hoàng Thắng	Thiết kế, chế bản	HD xác định thời hạn	7516139293	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	272703042
245	Huỳnh Minh Chiến	Thiết kế, chế bản	HD xác định thời hạn	7525375652	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	272742468

246	Nguyễn Đình Thực	Thiết kế, chế bản	HĐ xác định thời hạn	4217479054	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	184379196
247	Võ Út Anh	Bồi,cán màng	HĐ không xác định thời hạn	7516153623	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	365575725
248	Dương Văn Phong	IT	HĐ xác định thời hạn	7916095169	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	79096015252
249	Nguyễn Đức Huy	IT	HĐ xác định thời hạn	7516018014	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	271969985
250	Trần Kim Vân	Sóng	HĐ không xác định thời hạn	7525923817	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	272221443
251	Đặng Dương Khánh Minh	Sóng	HĐ không xác định thời hạn	7526090661	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	272628258
252	Nguyễn Văn Thức	Sóng	HĐ không xác định thời hạn	9621547204	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	381377356
253	Đỗ Thương	Sóng	HĐ không xác định thời hạn	7516161795	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	351595702
254	Khuru Huỳnh Thuận	Sóng	HĐ xác định thời hạn	9124013014	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	371273762
255	Lê Văn Trường	Sóng	HĐ xác định thời hạn	8923055536	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	351285246



256	Nguyễn Bá Đại	Sóng	HD xác định thời hạn	6623464658	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	241560713
257	Lâm Tấn Đạt	Sóng	HD xác định thời hạn	7515140718	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	351513922
258	Lê Văn Hải	Sóng	HD xác định thời hạn	7021579294	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	285556463
259	Ngô Văn Chiến	Sóng	HD xác định thời hạn	7510189502	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	371598034
260	Đào Đức Thịnh	QC & QA	HD xác định thời hạn	7515149464	17/08/2021	15/09/2021	1.000.000	272002310
261	Võ Thị Tê	Hoàn thiện 1	HD không xác định thời hạn	7508232934	17/08/2021	15/09/2021	1.000.000	276126630
II	Hỗ trợ người lao động đang nuôi con đẻ dưới 06 tuổi				50.000.000			
TT	Họ và tên	Số thứ tự tại mục I	Họ và tên trẻ em chưa đủ 6 tuổi	Ngày tháng năm sinh của trẻ em	Họ tên vợ hoặc chồng	Số CMND/ thẻ căn cước công dân của vợ hoặc chồng	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Số CMND/ thẻ căn cước công dân
1	Lê Thị Nhân	121	Nguyễn Lê Yến Thảo	26/06/2020	Nguyễn Hữu Thuyết	271953618	1.000.000	271953618
2	Võ Út Anh	247	Võ Mai Thy	10/06/2017	Lê Thị Hồng Mai	271964221	1.000.000	365575725

3	Lê Hồng Quới	47	Lê Trần Huyền My	17/05/2018	Trần Thị Bích Hạnh	362318273	1.000.000	331689604
4	Nguyễn Văn Đạt	133	Nguyễn Ngọc Bảo Uyên	11/12/2019	Nguyễn Thị Chiêu	352080100	1.000.000	351993474
5	Lê Quốc Dĩnh	31	Lê Chí Thiện	21/06/2017	Trịnh Thị Tiền	381542098	1.000.000	381490384
6	Trương Văn Sinh	46	Trương Bảo Khang	02/03/2020	Nguyễn Thị Thảo Nguyễn	371609922	1.000.000	371909165
7	Dương Văn Phong	248	Dương Nhật Hào	08/03/2020	Nguyễn Thị Thanh Xuyên	272395602	1.000.000	079096015252
8	Lê Văn Dur	30	Lê Gia Bảo	18/01/2021	Nguyễn Thị Thảo Em	41572298	1.000.000	341425402
9	Phạm Thị Huyền Trang	53	Nguyễn Phúc An	07/04/2020	Nguyễn Hoàng Khanh	280920423	1.000.000	281100119
10	Đỗ Thị Hồng Nga	52	Huỳnh Ngọc Bảo Vân	30/06/2018	Huỳnh Văn Phương	361694111	1.000.000	075187000205
11	Nguyễn Văn Nghĩa	241	Nguyễn Anh Thư	20/10/2018	Trần Huỳnh Trang	352287485	1.000.000	352416307
			Nguyễn Văn Đạt	06/12/2016			1.000.000	

12	Trần Thanh Việt	10	Trần Thị Ngọc Trâm	11/06/2018	Nguyễn Thị Châu	261634238	1.000.000	261004772
13	Khưu Huỳnh Thuận	254	Khưu Huỳnh Đò	28/08/2019	Nguyễn Thị Kiều Nga	371518416	1.000.000	371273762
14	Huỳnh Diễm Mỹ	75	Huỳnh Phúc Hưng	19/04/2019	Trần Văn Vũ Linh	352019173	1.000.000	381773080
15	Lê Viết Chiến	223	Lê Viết Bảo An	05/10/2015	Lê Thị Hằng	172262108	1.000.000	172270561
16	Trần Thị Mỹ	236	Nguyễn Thiện Nhân	22/07/2018	Nguyễn Ngọc An	221239534	1.000.000	221414497
17	Trần Văn Duy	17	Trần Phương Nghi	04/01/2019	Chu Thị Kim	385769826	1.000.000	385536272
18	Trần Thị Thu	233	Hồ Gia Huy	05/09/2020	Hồ Sỹ Đức	187520000	1.000.000	191988092
19	Hồ Phi Kỳ	214	Hồ Ngọc Thảo Vy	16/05/2019	Phan Thị Kim Yến	261536089	1.000.000	261411716
20	Võ Văn Phục	186	Võ Kim Anh	08/10/2015	Phạm Thị Hồng Hà	352595094	1.000.000	351736965
21	Nguyễn Thị Trang	240	Nguyễn Tuấn Mạnh	21/10/2019	Nguyễn Lý Huỳnh	186650166	1.000.000	183877846

22	Rơ Châm Nhanh	209	Trần Ngọc Lam Anh	16/03/2020	Trần Văn Tài	341704297	1.000.000	231043545
23	Nguyễn Thị Mộng	230	Lê Chí Khanh	19/10/2017	Lê Nam Du	371745171	1.000.000	366131658
24	Sùng A Cầu	13	Sùng A Duy Nhân	22/08/2019	Thào Thị Sáo	245411124	1.000.000	245329393
25	Nguyễn Văn Thức	252	Nguyễn Thị Ngọc Trúc	16/09/2020	Trần Mỹ Lãnh	381692431	1.000.000	381377356
26	Võ Văn Thân	12	Võ Thị Thu Ngân	28/08/2017	Nguyễn Thoại Mỹ	385529341	1.000.000	385470757
			Võ Thành Trí	14/06/2016			1.000.000	
27	Trương Văn Sơn	22	Trương Văn Hải	08/10/2020	Nguyễn Thị Ngọc	184356591	1.000.000	184305771
28	Nguyễn Văn Ngọ	199	Nguyễn Thị Ngọc Yến	18/09/2019	Võ Thị Oanh	365917802	1.000.000	365727653
29	Đặng Thị Mỹ Linh	239	Cao Đăng Bảo Ngọc	19/11/2020	Cao Đình Trường	186929280	1.000.000	233313487
30	Trần Kim Vân	250	Trần Hải Đăng	11/10/2016	Bùi Thị Hiếu	272703580	1.000.000	272221443
			Trần Nhật An	17/08/2021			1.000.000	



31	Trần Thái Huy	27	Trần Anh Duy	12/06/2016	Luong Thị Kim Ngọc	312275347	1.000.000	312320735
			Trần Đăng Khoa	22/11/2018			1.000.000	
32	Trần Văn Cường	23	Trần Quỳnh Như	19/05/2018	Nguyễn Thị Diễm Hương	221395413	1.000.000	221383654
33	Nguyễn Thanh Hồng	166	Nguyễn Thị Bảo Ngân	30/08/2019	Nguyễn Thị Bạch Duyên	341997513	1.000.000	341399120
34	Lê Thị Yến Nhi	224	Nguyễn Thiện Ngôn	25/12/2017	Nguyễn Văn Quý	352550784	1.000.000	352539073
35	Trần Minh Thư	70	Nguyễn Minh Thơ	24/05/2016	Nguyễn Văn Linh	381856035	1.000.000	381743843
36	Lê Thị Mỹ Đào	74	Nguyễn Hoàng Gia Minh	17/08/2018	Nguyễn Hoàng Hân	312190862	1.000.000	272608262
			Nguyễn Ngọc An Nhiên	21/10/2020			1.000.000	
37	Huỳnh Minh Vũ	2	Huỳnh Phúc Ân	28/09/2019	Huỳnh Thùy Linh	221343295	1.000.000	272245103
38	Nguyễn Ngọc Tùng	6	Nguyễn Tùng Anh	12/11/2019	Phan Thị Ngọc Ánh	272415453	1.000.000	272052778

39	Nguyễn Minh Hải	7	Nguyễn Nhật Anh	11/09/2016	Nguyễn Ngọc Oanh	272824183	1.000.000	271878612
40	Đỗ Thanh Hào	195	Đỗ Minh Khánh	17/10/2020	Nguyễn Thị Cẩm Tiên	215398915	1.000.000	215442806
41	Trần Diễm Trinh	78	Trần Gia Phát	15/10/2016	Trần Thanh Bảnh	381548687	1.000.000	381580262
42	Đào Đức Thịnh	260	Đào Quỳnh Chi	06/04/2016	Nguyễn Thu Trang	272829039	1.000.000	272002310
			Đào Đức Phúc	24/07/2018			1.000.000	
43	Cao Xuân Hải	45	Cao Gia Ngọc	27/11/2015	Cao Thị Thu Hoài	44197009712	1.000.000	194385790
44	Võ Thị Tê	261	Lê Gia Phúc	20/10/2015	Lê Văn Chắc	272351334	1.000.000	276126630
III	Hỗ trợ người lao động đang mang thai							
STT	Họ và tên	Số thứ tự tại mục I					Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Số CMT/thẻ căn cước công dân
1	Trịnh Thị Tiên	136					1.000.000	381542098



2	Lê Thị Phương	106					1.000.000	352025580
3	Nguyễn Kim Huyền	232					1.000.000	381755418
4	Trần Thị Thu	233					1.000.000	191988092
TỔNG CỘNG (I) + (II) + (III)								315.000.000

Tổng số tiền hỗ trợ: 315.000.000 đồng
(Ba trăm mười lăm triệu đồng chẵn)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Sơn Hùng

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Số sổ bảo hiểm	Thời gian ngừng việc		Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Số CMND/ thẻ căn cước công dân
					Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		
TT	Họ và tên	Số thứ tự tại mục I	Họ và tên trẻ em chưa đủ 6 tuổi	Ngày tháng năm sinh của trẻ em	Họ tên vợ hoặc chồng	Số CMND/ thẻ căn cước công dân của vợ hoặc chồng	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Số CMND/ thẻ căn cước công dân
1	Trần Văn Bi	3	Trần Diệu Nhi	25/06/2020	Nguyễn Thị Kim Thoa	281282860	1.000.000	151440325
TỔNG CỘNG (I) + (II)								4.000.000

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

Tổng số tiền hỗ trợ: 4.000.000 đồng
(Bốn triệu đồng chẵn)

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Sơn Hùng